

**BỘ TÀI CHÍNH**  
**Số: 17/1999/TT-BTC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**Hà Nội, ngày 5 tháng 2 năm 1999**

**THÔNG TƯ**

***Hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điểm về chế độ hóa đơn,  
chứng từ đối với hàng hóa lưu thông trên thị trường***

*Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;*

*Căn cứ Thông báo số 110/TB-VPCP ngày 02/6/1998 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại hội nghị sơ kết công tác chống buôn lậu tuyến biên giới phía Bắc và vùng biển Đông Bắc; Theo phản ánh của địa phương, doanh nghiệp về một số vướng mắc trong quá trình thực hiện, Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung, sửa đổi một số điểm quy định trong Thông tư số 73/TC-TCT ngày 20/10/1997, Thông tư số 92/1997/TT-BTC ngày 25/12/1997 về chế độ hóa đơn, chứng từ đối với hàng hóa lưu thông trên thị trường như sau:*

**1. Bổ sung thêm hóa đơn, chứng từ đối với hàng hóa lưu thông trên thị trường:**

a) Bổ sung vào điểm 3 Mục I Thông tư số 73/TC-TCT ngày 20/10/1997 loại hóa đơn, chứng từ đối với hàng hóa lưu thông trên thị trường:

Hóa đơn giá trị gia tăng.

Biên lai thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp khâu lưu thông.

b) Bổ sung vào điểm 1 Mục I Thông tư số 73/TC-TCT ngày 20/10/1997:

Trường hợp mua tài sản thanh lý của các cơ quan hành chính sự nghiệp phải có Quyết định bán tài sản của cơ quan hành chính, sự nghiệp.

Trường hợp mua hàng hóa, tài sản bị tịch thu phải có Quyết định bán tài sản sung công quỹ nhà nước.

**2. Bổ sung thêm vào điểm 1 Mục A Phần II Thông tư số 73/TC-TCT ngày 20/10/1997:  
chế độ hóa đơn, chứng từ đối với một số trường hợp sau:**

a) Đối với hàng hóa xuất dự hội chợ triển lãm: Phải có lệnh điều động nội bộ và phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ. Trường hợp có bán hàng tại hội chợ triển lãm, cơ sở phải xuất hóa đơn giá trị gia tăng hoặc hóa đơn bán hàng giao cho khách hàng. Hóa đơn dùng để xuất khi bán hàng là hóa đơn cơ sở mua tại cơ quan thuế trực tiếp quản lý. Doanh số bán hàng tại hội chợ triển lãm kê khai nộp thuế với cơ quan thuế trực tiếp quản lý.

- b) Đối với hàng hóa biểu, tặng phải xuất hóa đơn giá trị gia tăng hoặc hóa đơn bán hàng.
- c) Đối với hàng hóa ký gửi bán phải xuất hóa đơn giá trị gia tăng hoặc hóa đơn bán hàng giao cho cơ sở nhận ký gửi.
- d) Đối với hàng hóa ủy thác xuất khẩu phải xuất hóa đơn giá trị gia tăng hoặc hóa đơn bán hàng của cơ sở giao ủy thác xuất khẩu.
- e) Đối với hàng hóa ủy thác nhập khẩu, cơ sở kinh doanh nhận về phải có hóa đơn giá trị gia tăng của cơ sở được ủy thác nhập khẩu xuất cho.
- g) Cơ sở kinh doanh mua số lượng hàng hóa lớn, phải vận chuyển làm nhiều lần, thì mỗi lần vận chuyển phải yêu cầu bên bán xuất hóa đơn giá trị gia tăng hoặc hóa đơn bán hàng kèm theo.

### **3. Thay thế điểm 4 Mục A Phần II Thông tư số 73/TC-TCT bằng điểm 4 mới như sau:**

Hàng hóa điều động nội bộ từ kho này sang kho khác (kể cả kho ở ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) phải có lệnh điều động nội bộ và phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ.

Hàng hóa điều động nội bộ từ cơ sở sản xuất, kinh doanh đến các chi nhánh, cửa hàng phụ thuộc để bán ở cùng địa phương (tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) phải có lệnh điều động nội bộ và phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ. Nếu điều động đến các chi nhánh, cửa hàng ở địa phương khác (tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) để bán thì phải lập hóa đơn giá trị gia tăng hoặc hóa đơn bán hàng.

### **4. Bổ sung vào điểm 7 Mục B Phần II Thông tư số 73/TC-TCT như sau:**

Riêng đối với hàng hóa nhập khẩu do các tổ chức, cá nhân kinh doanh mua ở chợ biên giới vận chuyển đưa vào lưu thông trong thị trường nội địa, ngoài hóa đơn bán hàng của người bán giao cho phải kèm theo bản trích tờ khai hàng thập khẩu theo Quyết định số 172/1998/QĐ-TCHQ ngày 20/6/1998 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc lập bản trích tờ khai hàng nhập khẩu

### **5. Về hợp đồng kinh tế.**

Bãi bỏ các quy định trong Thông tư số 73/TC-TCT ngày 20/10/1997 và Thông tư số 92/1997/TT-BTC ngày 25/12/1997 về điều kiện: Các doanh nghiệp khi vận chuyển hàng hóa phải có hợp đồng kinh tế kèm theo. Riêng xuất nguyên vật liệu đưa gia công vẫn phải có hợp đồng gia công kèm theo (bản chính hoặc bản photocopy có xác nhận sao y bản chính của doanh nghiệp). .

### **6. Xử lý vi phạm:**

a) Bãi bỏ các cụm từ: "Thuế doanh thu, thuế lợi tức khâu lưu thông" được quy định tại Mục A, Mục B Phần III Thông tư số 73/TC-TCT thay thế bằng cụm từ mới: "Thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp khâu lưu thông".

b) Thay thế điểm 3 Mục A Phần III Thông tư số 73/TC-TCT bằng quy định mới như sau: Hàng hóa, vật tư mua, nhận, còn tồn lại hoặc đã đưa vào sản xuất, tiêu thụ không có